

KẾ HOẠCH
Quảng bá, xúc tiến du lịch Cao Bằng giai đoạn 2015 - 2020

- Căn cứ Luật du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 18/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về Du lịch giai đoạn 2013-2020;
- Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình xúc tiến du lịch Quốc gia giai đoạn 2013-2020;
- Căn cứ Quyết định số 91/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2020;
- Căn cứ Chương trình số 12-CTr/TU ngày 29/4/2011 của Tỉnh ủy Cao Bằng về phát triển du lịch giai đoạn 2011-2015;
- Căn cứ Kế hoạch số 973/KH-UBND ngày 31/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về thực hiện Chương trình phát triển du lịch Cao Bằng giai đoạn 2011-2015;
- Căn cứ Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch quảng bá, xúc tiến du lịch Cao Bằng giai đoạn 2015-2020, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thúc đẩy công tác tuyên truyền, quảng bá về miền đất, con người, bản sắc văn hóa, sản phẩm, tiềm năng du lịch Cao Bằng đến đông đảo du khách trong và ngoài nước, qua đó thu hút du khách và nhà đầu tư đến Cao Bằng tham quan du lịch và đầu tư xây dựng phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch tại Cao Bằng.
- Góp phần thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước; phù hợp với định hướng thu hút đầu tư của Trung ương trong giai đoạn mới;

- Từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp trong các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, thu hút vốn đầu tư theo các dự án trọng điểm;

- Khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác quảng bá, xúc tiến du lịch trong thời gian qua.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN, QUẢNG BÁ DU LỊCH

1. Xây dựng tài liệu, ấn phẩm

- Thu thập, biên tập và xuất bản các ấn phẩm quảng bá du lịch Cao Bằng như: Cuốn cẩm nang du lịch Cao Bằng; hướng dẫn du lịch; tờ gấp các khu, điểm du lịch, bản đồ du lịch,...trình bày bằng 03 ngôn ngữ: Tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc.

- Cung cấp các thông tin về: Thông điệp lãnh đạo tỉnh; tiềm năng, cơ hội; môi trường đầu tư; định hướng phát triển; các thủ tục hành chính; chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch.

- Xây dựng đĩa VCD, DVD giới thiệu tiềm năng du lịch Cao Bằng, bản sắc văn hóa các dân tộc, sản phẩm, các dịch vụ du lịch bằng 03 ngôn ngữ: Tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc.

- Cung cấp kịp thời các thông tin về xúc tiến, quảng bá du lịch, kết quả phát triển du lịch; chính sách mới của Trung ương và địa phương về phát triển du lịch.

- Tổ chức các cuộc thi ảnh đẹp Cao Bằng.

2. Tuyên truyền, quảng bá

- Xây dựng và duy trì Website chuyên đề về quảng bá xúc tiến du lịch được trình bày bằng 03 ngôn ngữ: Tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Trung Quốc.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí ở Trung ương, các tỉnh, thành phố trong nước để quảng bá tiềm năng, chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư du lịch Cao Bằng.

- Tham gia Hội chợ thương mại, du lịch trong nước và quốc tế để tuyên truyền, phát hành ấn phẩm, giới thiệu bản sắc văn hóa, sản phẩm du lịch, sản vật đặc sắc của tỉnh Cao Bằng.

- Xây dựng, duy trì các pa nô tấm lớn đảm bảo thẩm mỹ tại các khu, điểm du lịch, trên các tuyến đường trọng điểm của tỉnh.

- Tổ chức các Hội thảo về xúc tiến du lịch; Hội thi chế biến các món ăn dân tộc; tổ chức khảo sát để xây dựng tour, tuyến du lịch,...

3. Nâng cao năng lực hoạt động xúc tiến du lịch

- Phối hợp với Cục xúc tiến du lịch của Tổng cục Du lịch tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực xúc tiến du lịch cho cán bộ, viên chức trực tiếp làm công tác xúc tiến du lịch, các cán bộ quản lý nhà nước có liên quan và một số doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn xúc tiến du lịch, trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, viên chức. Từng bước xây dựng đội ngũ làm công tác xúc tiến du lịch chuyên nghiệp, đáp ứng được nhiệm vụ đặt ra.

4. Hỗ trợ quảng bá, xúc tiến du lịch, nhà đầu tư phát triển du lịch

- Thực hiện tốt việc đón tiếp và giới thiệu các hình thức quảng bá, xúc tiến các dự án, địa điểm thực hiện dự án và cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan cho các cá nhân, doanh nghiệp về công tác quảng bá, xúc tiến du lịch.

- Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách và pháp luật hiện hành, đảm bảo các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch có hiệu quả, nhằm tiếp tục củng cố lòng tin của các doanh nghiệp, cá nhân đối với môi trường kinh doanh dịch vụ du lịch của tỉnh.

- Hỗ trợ các nhà đầu tư theo suốt dự án đầu tư và chương trình quảng bá du lịch.

5. Xã hội hóa công tác xúc tiến quảng bá du lịch

- Chú trọng liên kết, phối hợp với các cơ quan xúc tiến du lịch ở Trung ương, các tổ chức hội Doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế trong vận động nguồn vốn xúc tiến du lịch.

- Liên kết và khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, doanh nghiệp và các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh tham gia vào công tác quảng bá, xúc tiến du lịch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp trong nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức kinh tế, các cộng đồng dân cư và cá nhân tham gia công tác quảng bá, xúc tiến du lịch tổ chức triển khai có hiệu quả theo kế hoạch xúc tiến, quảng bá du lịch hằng năm và 5 năm.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ khả năng ngân sách địa phương tham mưu cho UBND tỉnh trong việc cân đối nguồn ngân sách địa phương hằng năm để thực hiện một số nhiệm vụ, nội dung cần thiết. Đồng

thời theo dõi việc quản lý sử dụng thanh toán, quyết toán kinh phí theo chế độ hiện hành.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Cao Bằng

- Phối hợp với các cơ quan Báo chí ở Trung ương để tuyên truyền, vận động thu hút đầu tư và quảng bá hình ảnh tỉnh Cao Bằng.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, Đảng viên và nhân dân, nhất là ở cấp cơ sở về nhiệm vụ quảng bá, xúc tiến du lịch.

4. Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện có hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến du lịch Cao Bằng đến du khách, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

5. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch của tỉnh

- Vận động các doanh nghiệp đóng góp kinh phí cho công tác quảng bá, xúc tiến du lịch Cao Bằng.

- Giúp đỡ các doanh nghiệp chủ động liên doanh, liên kết, tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến các sản phẩm, dịch vụ du lịch.

6. Các ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện tốt công tác quảng bá, xúc tiến du lịch thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ Kế hoạch này phối hợp với Sở Tài chính đề xuất những nội dung nhiệm vụ cần thiết báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định thực hiện hằng năm. /.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CTPTDL tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Trung tâm Thông tin, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX (TT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Anh